

KIỂM NGHIỆM VÙNG CÂN BẰNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Điện nửa cuối năm 2024

Ngày 06/09/2024, Bộ Công Thương đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Điện VIII (QHĐ VIII) nhằm đảm bảo cung cấp đủ điện trong giai đoạn 2025-2030, do mức tiêu thụ điện đã tăng 13,5% YoY trong 7 tháng đầu năm 2024, vượt mục tiêu tăng trưởng hàng năm giai đoạn 2021-2025 là 9,08%.

Việc triển khai cung ứng LNG nhanh hơn cho các nhà máy điện khí tự nhiên và LNG tại Việt Nam sẽ giúp giải quyết tình trạng cạn kiệt tại các mỏ khí trong nước.

Nhu cầu sử dụng điện tăng cao trong quý 3 và quý 4 khi bắt đầu mùa tựu trường, đồng thời các mùa lễ lớn sắp diễn ra trong cuối năm và đầu năm sau.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 6,23 điểm trong phiên 09/09 kết phiên ở mức 1.267,73 điểm. Thanh khoản giảm 21,9% so với phiên giao dịch ngày 06/09. Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 483 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng tiếp tục giao dịch giằng co quanh vùng 1.260-1.280 điểm trong phiên giao dịch ngày 10/9. Khối ngoại quay lại bán ròng cao, đồng thời khối lượng giao dịch liên tục suy yếu và duy trì dưới mức trung bình 20 ngày. Việc thiếu đi động lực từ dòng tiền lớn cũng như nhóm cổ phiếu dẫn dắt khiến tâm lý nhà đầu tư vẫn đang tỏ ra rất thận trọng. Thị trường khả năng sẽ có thêm các nhịp điều chỉnh, rung lắc ngắn hạn. Điểm tích cực là dòng tiền vẫn xoay chuyển tìm cơ hội ở nhóm cổ phiếu riêng lẻ, đồng thời VN-Index duy trì dao động trên các đường MA quan trọng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	52,28	60,61	1.277,84	1.263,49	1.258,11	1.256,64
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

POW

Khuyến nghị: Theo dõi

TP: 14.800 VND | UPSIDE: +13%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT quan sát thị trường điều chỉnh để giải ngân tại vùng giá an toàn, ưu tiên các cổ phiếu đầu ngành có KQKD quý 2 tích cực.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu hồi của thị trường và cân nhắc vùng giá tốt để hạ tỷ trọng danh mục các mã cổ phiếu yếu không có khả năng phục hồi mạnh, chốt lời một phần các cổ phiếu đã tạo được lợi nhuận thời gian qua.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.267,73	-0,49
KLCP (triệu CP)	497,55	-21,90
GTGD (tỷ VND)	11.693	-24,47
Khớp lệnh	10.288	-15,79
Thỏa thuận	1.405	-56,96
HNX-Index		
Đóng cửa	233,46	-0,51
KLCP (triệu CP)	59,36	27,72
GTGD (tỷ VND)	1.122	23,04
UPCoM		
Đóng cửa	93,00	-0,40
KLCP (triệu CP)	24,90	-30,43
GTGD (tỷ VND)	547,28	-19,14

Diễn biến TTCK Mỹ: Vào thứ Hai, ba chỉ số trung bình chính đã có sự trở lại mạnh mẽ sau khi công bố tuần tồi tệ nhất trong năm nay khi các nhà đầu tư mua vào khi giá giảm. S&P 500 tăng 1,16% để chấm dứt chuỗi thua lỗ kéo dài bốn ngày và ghi nhận ngày tăng đầu tiên trong tháng 9. Nasdaq cũng đóng cửa cao hơn 1,16%, được hỗ trợ bởi sự tăng vọt của Nvidia. Dow tăng 484 điểm, tương đương 1,2%.

Thế giới: Phiên 9/9, chứng khoán châu Á đi xuống sau khi số liệu việc làm của Mỹ thấp hơn dự kiến, làm dấy lên những lo ngại về khả năng nền kinh tế lớn nhất thế giới rơi vào suy thoái. Lĩnh vực phi nông nghiệp của Mỹ đã tăng 142.000 việc làm trong tháng 8/2024, thấp hơn dự báo tăng 160.000 việc làm được các nhà kinh tế tham gia khảo sát của Reuters đưa ra trước đó, sau khi tăng 89.000 việc làm vào tháng Bảy. Chuyên gia Rodrigo Catril tại ngân hàng National Australia Bank nhận định báo cáo việc làm không đánh đi tín hiệu một cuộc suy thoái nghiêm trọng sắp xảy ra, nhưng sự yếu kém trong các con số chắc chắn chỉ ra rằng khả năng suy thoái có thể đang gia tăng.

Việt Nam: Thị trường kho bãi của Việt Nam đang mở rộng nhanh chóng, được thúc đẩy bởi đầu tư nước ngoài đáng kể và nhu cầu thương mại điện tử ngày càng tăng. Và khi ngành thương mại điện tử tiếp tục phát triển, thị trường kho bãi của Việt Nam đã có sự chuyển đổi đáng kể. Tính đến cuối năm 2023, các nhà phát triển nước ngoài đã giành được sự thống trị trên thị trường, tận dụng các khoản đầu tư lớn để định hình lại bối cảnh với các giải pháp kho bãi tiên tiến giúp nâng cao hiệu quả hậu cần. Trong số các nhà đầu tư nước ngoài hàng đầu, Mapletree, BW Industrial và SLP cùng nhau quản lý gần 46% diện tích cho thuê kho bãi hiện đại. Trong khi đó, ba công ty trong nước hàng đầu là ICD ST, NPL Logistics và Gemadept, chỉ kiểm soát khoảng 10,6%. Sự chênh lệch này làm nổi bật vai trò quan trọng của đầu tư nước ngoài trong việc định hình bối cảnh thị trường hiện tại.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do tăng trở lại về mức 24.695.

Đồng: Hợp đồng tương lai giá đồng giao dịch quanh vùng 4 đô la một pound vào đầu tháng 9, mất hơn 3% trong tuần giao dịch đầu tiên của tháng khi tâm lý bị ảnh hưởng sau khi dữ liệu sản xuất và thị trường lao động yếu kém của Hoa Kỳ làm dấy lên nỗi lo suy thoái. Triển vọng suy thoái của Hoa Kỳ làm giảm triển vọng nhu cầu đối với các vật liệu như đồng. Các nhà phân tích cũng lưu ý nhu cầu hàng hóa đang giảm sút tại quốc gia tiêu thụ hàng đầu là Trung Quốc.

PVS: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam vừa công bố loạt "tin vui", bao gồm việc bàn giao thành công lô hàng thiết bị giá trị cao và được chính thức trao hợp đồng EPCI#1. Sau hơn 8 tháng triển khai, công ty con - Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Quảng Ngãi PTSC (PTSC Quảng Ngãi) đã bàn giao thành công đợt đầu lô hàng thiết bị với tổng khối lượng 773 tấn cho Dự án Điện khí Jurong - dự án năng lượng trọng điểm cấp quốc gia của Singapore. Trong một diễn biến liên quan, Hợp đồng EPCI 1 bao gồm thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ, thi công xây dựng công trình và lắp đặt, có trị giá khoảng 1,1 tỷ USD. Trong đó, theo chia sẻ của ban lãnh đạo Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí, giá trị hợp đồng của tổng công ty là khoảng 550 triệu USD.

TCB: Techcombank "mắc kẹt" với lô trái phiếu hơn 2.000 tỷ của Công ty Cổ phần Bất động sản Nhật Quang, Công ty liên tục "khất nợ" tiền gốc và lãi của lô trái phiếu có tổng giá trị 2.150 tỷ đồng dù đã đáo hạn từ tháng 1/2024. Techcombank là trái chủ của phần lớn lô trái phiếu này. Việc không thể hoàn thành nghĩa vụ trái phiếu diễn ra trong bối cảnh Bất động sản Nhật Quang kinh doanh bết bát. Năm 2022, công ty gánh khoản lỗ cực lớn lên đến 5.573 tỷ đồng, hiện tại, công ty vẫn chậm trễ trong việc gửi thông tin tài chính năm 2023. Cũng liên quan đến dự án The Spirit of Saigon, Techcombank còn là trái chủ nắm giữ 100% lô trái phiếu trị giá 1.900 tỷ đồng của Công ty Cổ phần Đầu tư Smart Dragon. Đơn vị này cũng chưa thanh toán được gốc trái phiếu cho Techcombank, dù lô trái phiếu đã đáo hạn vào ngày 22/1/2024.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.471,05	1,16	14,70
DJIA	40.829,59	1,20	8,33
Nasdaq	16.884,60	1,16	12,48
Shanghai	2.736,49	-1,06	-8,01
Hang Seng	17.196,96	-1,42	0,88

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.505,80	0,76	21,49
Dầu WTI	68,75	1,59	-4,05
Dầu Brent	71,93	1,22	-6,63
Than	141,50	-	-3,35
Đồng	4,08	1,83	5,11
Quặng sắt	91,61	-	-32,82
Thép	412,91	-0,89	-25,10

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	101,64	0,44	0,26
USD/JPY	143,22	0,70	1,53
USD/CNY	7,1202	0,42	-0,07
EUR/USD	1,1037	-0,43	0,01
GBP/USD	1,3072	-0,42	2,69

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	842,37	25,60	0,79
DBC	191,09	28,95	3,76
DRH	4,98	2,16	-6,90
DGW	125,07	62,50	0,81
GAS	166,45	84,70	0,71

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	842,37	25,60	0,79
VHM	446,11	43,00	-2,05
FPT	377,09	131,30	-0,61
SHS	364,80	15,20	-2,56
SSI	333,97	32,90	-1,50

POW

(HOSE)

Khuyến nghị	Theo dõi
Giá hiện tại (09/09/2024)	13.050
Giá mục tiêu	14.800
Tiềm năng tăng trưởng	13%-17%
Vùng mua	12.700-13.000
Ngưỡng cắt lỗ	<12.300

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 6T2024, DTT của POW đạt trên 15.650 tỷ đồng (-1,3% svck), LNST hợp nhất đạt 666,7 tỷ đồng (-19,8% svck). Tuy nhiên, LNST của cổ đông Công ty mẹ 6T/2024 của POW đạt 678,4 tỷ đồng (+2,8% svck).

Sự quay trở lại của nhà máy Vũng Áng 1 với tối đa công suất có thể giúp tổng sản lượng của POW tiếp tục tăng trưởng trong năm 2024 bất chấp sự suy giảm nghiêm trọng của Nhơn Trạch 2. Dự báo tổng sản lượng sẽ đạt khoảng 16,127 triệu kWh trong 2024 (+12 YoY), tương đương mức doanh thu 29,774 tỷ đồng.

Dự án: Công ty đang đẩy nhanh tiến độ xây dựng 2 nhà máy điện LNG (khí tự nhiên hóa lỏng) mới là Nhơn Trạch 3 và 4 với tổng công suất thiết kế 750MW mỗi nhà máy. Kỳ vọng 2 dự án sẽ tạo ra sản lượng tăng thêm gần 8,5 tỷ kWh vào năm 2026F sau khi hoàn thành và hoạt động với công suất tối đa, từ đó trở thành nhân tố chính cho tăng trưởng của doanh nghiệp trong các năm tới. Đối với các dự án năng lượng tái tạo, PV Power sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư mới hoặc mua bán và sáp nhập (điện mặt trời, thủy điện, điện gió, nhiệt điện rác, điện sinh khối... khoảng 55 MW).

Chiến lược dài hạn khác: POW chính thức triển khai thí điểm trạm sạc xe điện tại Việt Nam sau khi ký biên bản thỏa thuận hợp tác với đối tác Hàn Quốc sau khi ký thỏa thuận hợp tác với đối tác Hàn Quốc để phát triển hệ thống trạm sạc. Dự án nhằm xây dựng một mạng lưới trạm sạc đồng bộ trên toàn quốc, mở ra cơ hội kinh doanh mới và phù hợp với định hướng của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Điện, nước, xăng dầu, khí đốt
Biến động giá 1Y	10.400-15.900
KLGDBQ 10D (CP)	6.111.240
Vốn hóa (tỷ đồng)	30.678,52
BVPS	13.485
P/E (lần)	28,29
P/B (lần)	0,97
EPS (VND)	463,09
SL CPLH (triệu CP)	2.341,87
Tỷ lệ free-float (%)	25,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,03
ROA (%)	1,51
ROE (%)	3,46

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

POW giao dịch tiệm cận vùng hỗ trợ 12.600-13.100 đồng, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang cho xu hướng tích lũy. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và biến động giá để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	40,65	Quan sát
MFI	38,97	Quan sát
MA10	13,34	Quan sát
MA20	13,43	Quan sát
MA50	13,84	Quan sát
MA100	13,13	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	LPB	Theo dõi	28,1-29,2		32.500	27.200				
2	BVH	Theo dõi	43,2-44,5		42.800	41.700				
3	NT2	Theo dõi	18,9-19,5		23.000	18.300				
4	VCG	Theo dõi	18,0-19,3		21.900	17.500				
5	VPB	Theo dõi	18,0-18,4		23.000	16.800				

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	ACB	Nắm giữ	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400			2,7%
2	MWG	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			6,3%
3	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			9,4%
4	VHC	Nắm giữ	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200			2,5%
5	DCM	Nắm giữ	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600			3,2%
6	PVT	Nắm giữ	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000			0,5%
7	CTG	Nắm giữ	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300			12,9%
8	DGW	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			5,9%
9	MSN	Nắm giữ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700			-2,2%
10	DGC	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			2,9%
11	VRE	Nắm giữ	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300			7,5%
12	VNM	Nắm giữ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600			0,5%
13	DPG	Nắm giữ	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700			2,7%
14	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			2,1%
15	TLG	Nắm giữ	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700			0,8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.